

**ĐẢNG BỘ TỈNH BẮC GIANG
HUYỆN ỦY SƠN ĐỘNG**

*

Số 445-CV/HU

*V/v tham mưu xây dựng Chương trình
thực hiện Kế hoạch số 20-KH/TU
của BCH Đảng bộ tỉnh*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Sơn Động, ngày 21 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới; Thường trực Huyện ủy giao Ủy ban nhân dân huyện tham mưu xây dựng Chương trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trình Ban Thường vụ Huyện ủy tại **phiên họp thường kỳ tháng 7/2021**.

Yêu cầu các đồng chí nghiêm túc triển khai thực hiện.

(sao gửi kèm theo Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như trên,
- VPHU: LĐVP, CVTH, lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đỗ Văn Cẩm

**TỈNH ỦY BẮC GIANG****ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Bắc Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2021*

*

Số 20-KH/TU

KẾ HOẠCH**đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh
đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sau đây viết tắt là Nghị quyết Đại hội XIX); Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 04/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (sau đây viết tắt là Tỉnh ủy) ban hành Kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động trong Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh; vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm xây dựng lực lượng lao động của tỉnh có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển thời kỳ mới.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp tham gia công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động gắn với nhu cầu thị trường lao động, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Kế hoạch và triển khai công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động phải được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phù hợp thực tiễn.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động trên địa bàn tỉnh phải thực hiện song song hai nhiệm vụ cơ bản là xây dựng đội ngũ lao động có chất lượng gắn với sử dụng lao động. Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp (GDNN) với nhu cầu của thị trường lao động và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II- MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025

1. Mục tiêu chung

Phát triển nguồn nhân lực dựa trên cơ sở nhu cầu của thị trường lao động và có cơ cấu hợp lý; trọng tâm là đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động tham gia sản xuất công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, dịch vụ; bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh phát triển nguồn lao động qua đào tạo có kỹ năng nghề, nhất là lao động có tay nghề cao, có bằng cấp, chứng chỉ đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới; góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 27%. Đối với người dân tộc thiểu số, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 17%.

2.2. 100% trường THCS và THPT có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; có giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn hướng nghiệp. Có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS (đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%) tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 45% học sinh tốt nghiệp THPT (đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 35%) tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ cao đẳng.

2.3. Toàn tỉnh có 50 cơ sở GDNN, cơ sở hoạt động GDNN; trong đó có tối thiểu 04 trường cao đẳng. Tổng quy mô tuyển sinh đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt trên 31.000 lao động/năm. Các cơ sở GDNN, cơ sở hoạt động GDNN trên địa bàn tỉnh tuyển sinh và đào tạo nghề cho 147.500 lao động; trong đó, trên 80.000 lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (25% tốt nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp). Tỷ lệ người học trình độ cao đẳng, trung cấp có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo sau tốt nghiệp đạt 90% trở lên.

2.4. Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp là trường chất lượng cao, có năng lực đào tạo các ngành nghề được các nước trong khu vực ASEAN hoặc quốc tế công nhận; đến năm 2023 đạt tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng theo quy định. Các trường có đào tạo nghề được đầu tư trọng điểm, đảm bảo đầu ra đào tạo theo chuẩn quốc gia và khu vực.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, nâng cao nhận thức, thúc đẩy hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới

Các cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về GDNN, công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

trong giáo dục phổ thông hằng năm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoạt động GDNN tại đơn vị, địa bàn quản lý.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo lao động, giáo dục hướng nghiệp và GDNN theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIX, Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới, Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về tư duy, nhận thức của xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, người lao động về đào tạo nghề, giá trị của học nghề trong lập thân, lập nghiệp; tạo sự đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động.

Tăng cường vai trò của Ủy ban MTTQ và đoàn thể các cấp trong tuyên truyền, vận động người lao động, đoàn viên, hội viên tham gia công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về GDNN

Triển khai quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo hướng mở, linh hoạt, bảo đảm quy mô, cơ cấu hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, vùng, miền, có phân luồng chất lượng. Phát triển hệ thống cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh bao gồm cả công lập và tư thục; trong đó, khuyến khích, hỗ trợ phát triển các cơ sở GDNN tư thục.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp công lập của tỉnh theo hướng tinh gọn bộ máy, từng bước nâng cấp trình độ đào tạo các ngành, nghề từ trung cấp lên cao đẳng. Hoàn thành việc sáp nhập Trường Trung cấp Y tế vào trường Cao đẳng Ngô Gia Tự. Quan tâm đầu tư, nâng cấp Trường Trung cấp nghề miền núi Yên Thế thành trường cao đẳng. Phát triển các trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện gắn với mở rộng quy mô tuyển sinh đào tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học các chương trình GDNN.

Tiếp tục rà soát, bổ sung đủ số lượng cán bộ tham mưu hoạt động GDNN, bảo đảm mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 cán bộ theo dõi lĩnh vực hoạt động GDNN; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về GDNN.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về GDNN, các chính sách cho người học, nhà giáo...; kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm những cơ sở GDNN vi phạm quy định.

3. Gắn kết GDNN với thị trường lao động và giải quyết việc làm

Nâng cao chất lượng hoạt động dự báo về nhu cầu nguồn nhân lực, nhu cầu việc làm và nhu cầu đào tạo theo lĩnh vực, ngành nghề, trình độ đào tạo cả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Xây dựng hệ thống dữ liệu về thông tin thị trường lao động, lao động qua đào tạo gắn với phân tích, dự báo và cung ứng dịch vụ thông tin thị trường lao động của tỉnh; kết nối với hệ thống dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia. Gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động GDNN và giới thiệu việc làm.

Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách, khuyến khích doanh nghiệp tham gia hoạt động GDNN. Phát huy vai trò của các đơn vị sử dụng lao động, người sử dụng lao động, hiệp hội nghề nghiệp trong đổi mới, nâng cao chất lượng GDNN. Hình thành mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ sở GDNN và các trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp. Chú trọng phát triển, triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động khởi nghiệp trong GDNN.

4. Xây dựng chính sách về GDNN

Nghiên cứu, xây dựng một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, thu hút đầu tư cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 và những năm tiếp theo; trong đó, tập trung vào chính sách hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề, ưu tiên đối tượng là người dân tộc thiểu số, vùng dân tộc và miền núi; hỗ trợ đào tạo đội ngũ giáo viên dạy nghề bao gồm cả đội ngũ cán bộ kỹ thuật ở các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết với các cơ sở GDNN của tỉnh đào tạo lao động.

Tiếp tục triển khai, từng bước thực hiện giao quyền tự chủ cho các trường cao đẳng, trung cấp nghề công lập của tỉnh được tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tự chủ về tài chính.

Đưa nội dung GDNN lồng ghép vào Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021 - 2025.

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời cơ chế, chính sách, các chương trình mục tiêu, đề án về GDNN do Trung ương ban hành phù hợp với yêu cầu thực tiễn

của tỉnh. rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các chính sách liên quan đến xã hội hóa GDNN, khuyến khích thu hút đầu tư phát triển các cơ sở GDNN tư thục.

5. Chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng trong hoạt động GDNN, đánh giá theo chuẩn kỹ năng nghề quốc gia

Chỉ đạo các cơ sở GDNN xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp hàng năm theo quy định; bảo đảm chất lượng chuẩn đầu ra của từng ngành, nghề đào tạo theo tiêu chuẩn, kỹ năng nghề quốc gia. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đào tạo, quản trị nhà trường.

Đổi mới chương trình đào tạo của các cơ sở GDNN theo hướng nâng cao năng lực thực hiện; đẩy mạnh đào tạo theo phương thức tích lũy module, tín chỉ, dạy và học ngoại ngữ trong GDNN. Triển khai đào tạo cho học sinh, sinh viên theo học các nghề trọng điểm cấp độ quốc tế theo chương trình chuyên giao; chương trình đào tạo liên thông chất lượng cao từ trung cấp lên cao đẳng đối với học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo hiện đại cho các cơ sở GDNN; tăng quy mô đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp ở những ngành, nghề phù hợp với nhu cầu phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh như: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông, kỹ thuật cơ khí, công nghệ thông tin, tự động hóa, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới... Chú trọng đào tạo lao động chất lượng cao trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, y tế, giáo dục, chuyên đổi số, nông nghiệp công nghệ cao, với định hướng dài hạn phục vụ đào tạo và đào tạo lại cho người lao động phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động đến năm 2030. Phấn đấu đến năm 2025, Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp phát triển thành trường cao đẳng chất lượng cao, đủ năng lực đào tạo một số ngành, nghề được các nước trong khu vực ASEAN hoặc quốc tế công nhận.

Phát triển đội ngũ nhà giáo GDNN cả công lập và tư thục bảo đảm về số lượng, trình độ; tổ chức, tạo điều kiện để cán bộ quản lý và nhà giáo GDNN, người dạy nghề tại các doanh nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Tích cực đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy của nhà giáo GDNN. Tăng cường hợp tác quốc tế tại các cơ sở GDNN trong công tác nghiên cứu khoa học. Hằng năm, tổ chức các cuộc thi và vinh danh giáo viên dạy nghề giỏi, công nhân tay nghề giỏi.

6. Thúc đẩy xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho GDNN

Các cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả, chất lượng thu hút các dự án đầu tư trên địa bàn. Ưu tiên thu hút đầu tư các dự án sử dụng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật; thu hút các doanh nghiệp có công nghệ hiện đại, có cam kết chuyển giao công nghệ và tích cực tham gia hoạt động GDNN, phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh thu hút, đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách cho lĩnh vực GDNN của tỉnh; thúc đẩy xã hội hóa GDNN, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh hình thức vừa làm, vừa học của người lao động trong doanh nghiệp. Gắn trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc tổ chức đào tạo hoặc đặt hàng với cơ sở GDNN để bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề, đào tạo và đào tạo lại cho người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vốn để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý, tham gia hoạt động GDNN.

Đẩy mạnh liên kết đào tạo giữa các cơ sở GDNN trong tỉnh với các trường đại học, các cơ sở GDNN ngoài tỉnh; liên kết với doanh nghiệp trong hoạt động GDNN như: Xây dựng chương trình đào tạo; tổ chức đào tạo, thực hành, thực tập; tham gia nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ mới. Tăng cường liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động hợp tác với các trường, các tổ chức đào tạo nghề có đủ tư cách pháp nhân của nước ngoài, các tổ chức quốc tế để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo lao động.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng Đề án cụ thể hóa, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Kế hoạch này, ban hành xong trong tháng 7/2021.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng các cơ chế, chính sách của tỉnh về hỗ trợ đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh.

3. Các huyện ủy, thành ủy xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, ban hành xong trong tháng 7/2021.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông

tổ chức tuyên truyền nội dung Kế hoạch này đến đông đảo các tầng lớp nhân dân. Thường xuyên nêu gương những tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời phê phán những hạn chế, yếu kém trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

6. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch với Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào tháng 12 hằng năm; tham mưu để Tỉnh ủy sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào quý III/2023 và tổng kết thực hiện Kế hoạch này vào quý III/2025.

Kế hoạch này được phổ biến đến chi bộ./. ~~trb~~

Nơi nhận: *M*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ LĐTB&XH,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- VPTU: CVP, PCVPTH, P.KTXH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(báo cáo).

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Đương Văn Thái